

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2019/TLST – DSST ngày 17 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** 1. Bà Vũ Thị H, sinh năm 1968

2. Ông Nguyễn Khánh Đg, sinh năm 1964

HKTT: Tổ 3X, phường HVT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền: 1) Bà Nguyễn Thị Th

2) Ông Phùng Đức Tr

Văn phòng LSTH, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số nhà 3X/1, đường BC, phường HVT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần B&N

Đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị Đ – Chức vụ: Giám đốc công ty

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 4Y/1 đường CMTT, phường TrT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Vũ Đình Sg, sinh năm 1956

HKTT: Số nhà 4Y/1 đường CMTT, phường TrT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán: Công ty cổ phần B&N (đại diện theo pháp luật là bà Đoàn Thị Đ) có nghĩa vụ thanh toán cho bà Vũ Thị H và ông Nguyễn Khánh Đg số tiền vi phạm kỳ trả nợ thứ nhất đến hạn ngày 28/4/2019 (theo Hợp đồng công chứng số 930, quyển số 01/CCTT.2019 ngày 28/3/2019 tại Văn phòng công chứng Trung Thành) với tổng số tiền là 1.227.700.000đ (Một tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn). Trong đó tiền gốc là: 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) và lãi suất tính đến ngày 29/6/2019 là: 27.700.000đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán: Trước ngày 08/12/2019 Công ty cổ phần B&N

(đại diện theo pháp luật bà Đoàn Thị Đ) có nghĩa vụ thanh toán số tiền 1.227.700.000đ (Một tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn) cho bà Vũ Thị H và ông Nguyễn Khánh Đg.

2.3. Về lãi suất chậm thanh toán: Các đương sự thống nhất thỏa thuận sẽ thực hiện đúng nội dung thỏa thuận thanh toán, trong trường hợp Công ty cổ phần B&N không thực hiện đúng thỏa thuận thanh toán thì nguyên đơn sẽ yêu cầu thanh toán phần lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.4. Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty cổ phần B&N(đại diện theo pháp luật bà Đoàn Thị Đ) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước là 24.415.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Bà Vũ Thị H và ông Nguyễn Khánh Đg không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả bà Vũ Thị H số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng chẵn) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001707 ngày 17/05/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền